

KATEGORIE	DÉLKA (km)	PŘEVÝŠENÍ (m)	POČET KONTROL
DH10N	1,7	25	6
D10C	1,8	30	6
D12C	1,9	35	6
D14C	2,5	65	9
D16C	2,7	65	10
D18C	3,1	60	11
D21C	3,8	115	12
D35C	3,4	75	13
D45C	3,1	95	12
D55C	2,3	40	8
D65C	2,3	40	8
H10C	1,8	30	7
H12C	2,4	60	7
H14C	2,8	65	10
H16C	3,1	60	11
H18C	3,8	115	12
H21C	5	135	18
H35C	4,3	125	14
H45C	4	100	13
H55C	3,7	120	14
H65C	2,5	50	11
H70C	2,5	50	11
HDR	1,7	25	5
P	3	85	9